|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BẮC GIANG**TRƯỜNG THPT LẠNG GIANG SỐ 2**--------------------*(Đề thi có 3 trang)* | **KIỂM TRA GIỮA KÌ INĂM HỌC 2023 - 2024MÔN: KT&PL 10***Thời gian làm bài: 45 phút(không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | SBD: ............. | **Mã đề 802** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN ( 7 ĐIỂM)**

**Câu 1.** Con người sử dụng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt là hoạt động

**A.** trao đổi. **B.** phân phối. **C.** tiêu dùng **D.** sản xuất

**Câu 2.** Một trong những ưu điểm của cơ chế thị trường là

**A.** tận diệt nguồn tài nguyên. **B.** chi đều mọi nguồn lợi nhuận.

**C.** kích thích sản xuất phát triển. **D.** phân bổ mọi nguồn thu nhập.

**Câu 3.** Nội dung nào dưới đây thể hiện nhược điểm của cơ chế thị trường?

**A.** Hủy hoại tài nguyên môi trường. **B.** Giành thị trường có lợi để bán hàng.

**C.** Giành ưu thế về khoa học và công nghệ. **D.** Tìm kiếm cơ hội đầu tư thuận lợi

**Câu 4.** Bên cạnh chức năng thừa nhận và chức năng điều tiết, kích thích hoặc hạn chế sản xuất và tiêu dùng, thị trường còn có chức năng

**A.** mua – bán. **B.** kiểm tra. **C.** thông tin. **D.** nhận xét.

**Câu 5.** Trong nền kinh tế hàng hóa, một trong những chức năng cơ bản của thị trường là chức năng

**A.** làm trung gian trao đổi. **B.** đo lường giá trị hàng hóa.

**C.** thừa nhận giá trị hàng hóa. **D.** biểu hiện bằng giá cả.

**Câu 6.** Hoạt động đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng là hoạt động

**A.** phân phối. **B.** tiêu dùng. **C.** sản xuất. **D.** trao đổi.

**Câu 7.** Thị trường nào dưới đây được hình thành dựa trên đối tượng giao dịch, mua bán?

**A.** Gạo, cà phê, thép. **B.** Cạnh tranh không hoàn hảo.

**C.** Tư liệu sản xuất. **D.** Trong nước và quốc tế.

**Câu 8.** Trong nền kinh tế, chủ thể nào dưới đây đóng vai trò là chủ thể sản xuất?

**A.** Người hoạt động kinh doanh. **B.** Kho bạc nhà nước.

**C.** Người tiêu dùng. **D.** Ngân hàng nhà nước.

**Câu 9.** Số tiền phải trả cho một hàng hoá để bù đắp những chi phí sản xuất và lưu thông hàng hoá đó được gọi là

**A.** giá trị sử dụng **B.** phân phối sản phẩm. **C.** tiêu dùng sản phẩm. **D.** giá cả hàng hoá.

**Câu 10.** Ngân sách nhà nước không gồm các khoản chi nào dưới đây?

**A.** Các khoản chi quỹ từ thiện. **B.** Dự phòng ngân sách nhà nước.

**C.** Bổ sung Quỹ dự trữ tài chính. **D.** Chi cải cách tiền lương.

**Câu 11.** Việc phân chia thị trường thành thị trường tư liệu sản xuất - thị trường tư liệu tiêu dùng là dựa trên cơ sở nào?

**A.** Tính chất của quan hệ mua bán. **B.** Phạm vi của quan hệ mua bán.

**C.** Vai trò của các đối tượng mua bán. **D.** Đối tượng giao dịch, mua bán.

**Câu 12.** Có vai trò tạo môi trường pháp lí thuận lợi và bảo đảm ổn định chính trị - xã hội cho sự phát triển kinh tế là chủ thể

**A.** nhà nước. **B.** doanh nghiệp. **C.** sản xuất. **D.** trung gian.

**Câu 13.** Toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định là

**A.** Thu nhập quốc dân. **B.** Thu nhập quốc nội. **C.** Ngân sách nhà nước. **D.** Ngân sách địa phương.

**Câu 14.** Theo quy định của Luật ngân sách, hoạt động thu, chi của ngân sách nhà nước được thực hiện theo nguyên tắc

**A.** chi nhưng không thu. **B.** hoàn trả trực tiếp. **C.** thu nhưng không chi. **D.** không hoàn trả trực tiếp.

**Câu 15.** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh vai trò của ngân sách nhà nước?

**A.** Duy trì mối quan hệ của các doanh nghiệp. **B.** Mở rộng quan hệ đối ngoại.

**C.** Duy trì hoạt động của bộ máy nhà nước. **D.** Góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

**Câu 16.** Chủ thể nào đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hàng hoá cho xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu dùng?

**A.** Các điểm bán hàng. **B.** Các điểm trung chuyển .

**C.** Chủ thể trung gian. **D.** Chủ thể sản xuất.

**Câu 17.** Trong các hoạt động sau, đâu là hoạt động tiêu dùng cho sản xuất?

**A.** Mua máy giặt để sử dụng. **B.** Mua vải may quần áo để bán.

**C.** Mua xe cho con đi học. **D.** Mua gạo về để nấu cơm.

**Câu 18.** Lĩnh vực trao đổi mua bán mà ở đó các chủ thể kinh tế tác động qua lại lẫn nhau để xác định giá cả, số lượng hàng hóa, dịch vụ là

**A.** cung – cầu. **B.** công ty. **C.** thị trường. **D.** cạnh tranh.

**Câu 19.** Hệ thống các quan hệ kinh tế mang tính điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế được gọi là

**A.** Cơ chế thị trường. **B.** Giá cả thị trường. **C.** Kinh tế thị trường. **D.** Thị trường.

**Câu 20.** Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện vai trò của hoạt động tiêu dùng?

**A.** Mục đích của sản xuất. **B.** Thúc đẩy mở rộng sản xuất.

**C.** Tiết kiệm nguồn năng lượng **D.** Đơn đặt hàng của xã hội

**Câu 21.** Một trong những tác động tích cực của cơ chế thị trường là

**A.** thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. **B.** hủy hoại môi trường sống.

**C.** xuất hiện nhiều hàng giả. **D.** tăng cường đầu cơ tích trữ.

**Câu 22.** Đối tượng nào dưới đây **không** đóng vai trò là chủ thể trung gian?

**A.** Người môi giới việc làm. **B.** Người mua hàng.

**C.** Đại lý bán lẻ. **D.** Nhà phân phối.

**Câu 23.** Cá nhân, tổ chức đảm nhiệm vai trò là cầu nối giữa các sản xuất và tiêu dùng là chủ thể

**A.** tiêu dùng. **B.** sản xuất. **C.** trung gian. **D.** nhà nước.

**Câu 24.** Nhận định nào dưới đây nói về nhược điểm của cơ chế thị trường?

**A.** Làm cho môi trường bị suy thoái. **B.** Kích thích đổi mới công nghệ.

**C.** Khai thác tối đa mọi nguồn lực. **D.** Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

**Câu 25.** Con người sử dụng các yếu tố sản xuất để tạo ra các sản phẩm đáp ứng nhu cầu của đời sống xã hội là hoạt động

**A.** Phân phối. **B.** Trao đổi. **C.** Tiêu dùng. **D.** Sản xuất.

**Câu 26.** Trong nền kinh tế nước ta, chủ thể đóng vai trò quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân là

**A.** chủ thể sản xuất. **B.** chủ thể nhà nước **C.** chủ thể tiêu dùng. **D.** chủ thể trung gian.

**Câu 27.** Trong nền kinh tế hàng hóa, chủ thể nào dưới đây đóng vai trò là chủ thể trung gian?

**A.** Trung tâm đào tạo lái xe. **B.** Trung tâm môi giới việc làm.

**C.** Nhà máy sản xuất phân bón. **D.** Xí nghiệp lắp ráp ô tô.

**Câu 28.** Theo phạm vi của quan hệ mua bán, thị trường được phân chia thành thị trường

**A.** lao động và việc làm. **B.** truyền thống và trực tuyến.

**C.** trong nước và quốc tế. **D.** hoàn hảo và không hoàn hảo.

**II.** **TỰ LUẬN ( 3 ĐIỂM)**

**Câu 1***:(2 điểm)*Vào dịp đầu năm, giá thịt lợn tăng mạnh. Nắm bắt tình hình, nhiều hộ gia đình đã mở rộng trang trại chăn nuôi. Tuy nhiên do giá thịt lợn tăng cao nên người tiêu dùng đã điều chỉnh thực đơn của gia đình giảm nhu cầu thịt lợn và mua các loại thực phẩm thay thế là trứng, cá, thịt gà.

***Câu hỏi:***

 1.1. Trong trường hợp trên, chức năng nào của thị trường đã được thể hiện? Hãy chỉ ra sự vận dụng chức năng thị trường của người sản xuất và người tiêu dùng trong trường hợp trên.

1.2. Nếu là người tiêu dùng, em sẽ lựa chọn mua hàng hóa khi nào?

**Câu 2**:*(1 điểm)* Khi dịch Covid -19 bùng phát, ở một số địa phương thực hiện giãn cách xã hội thời gian đầu đã xảy ra hiện tượng tăng giá một số mặt hàng, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Chính phủ đã dùng quỹ dự trữ quốc gia từ ngân sách nhà nước với các gói hỗ trợ hàng chục nghìn tỉ đồng, cung ứng kịp thời, đầy đủ lương thực, thực phẩm thiết yếu, trợ cấp cho nhân dân, đặc biệt với người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn…

***Câu hỏi****:*

2.1. Ngân sách nhà nước có vai trò như thế nào qua thông tin trên?

2.2. Gia đình em đã có những đóng góp nào cho ngân sách nhà nước?

----------- Hết -----------